TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST

Ngày 10-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Tâm và ông Trần Văn Ất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến như - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Thạch S, sinh năm: 1978, tại tỉnh Trà Vinh; nơi ĐKHKTT: Hương Phụ B, xã Đa Lộc, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Tổ Tân Tiến, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 0/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kh'me; tôn giáo: Phật giáo ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch S1 và bà Thạch Thị S; có vợ là Thạch Thị R và 01 con; bắt tạm giam ngày 25/3/2020; đang tạm giam - có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1976 - vắng mặt;
Cư trú: Tổ Tân Tiến, phường Quảng Thành, TP.Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 11/2019, do nghi ngờ Thạch S và vợ mình là chị Nguyễn Thị H có quan hệ tình cảm với nhau, nên anh Nguyễn Văn T có nói cho Nguyễn Văn Q biết. Vì vậy, Q cùng Đ, Tr *(chưa rõ nhân thân, lai lịch)* đã tìm đánh Thạch S. Sau khi sự việc xảy ra, anh T biết mình đã hiểu lầm Thạch S nên có qua hỏi thăm và nhận đứng ra yêu cầu những người đánh Thạch S bồi thường tiền thuốc men cho Thạch S, thì Thạch S đồng ý.

Sau đó, Thạch S gọi điện hỏi anh T về số tiền bồi thường nhưng anh T nói *"Không biết, lên công an mà đòi"*. Ngoài ra, do anh T thường gọi điện thoại cho

Thạch S hỏi xem Thạch S có đi cùng chị Hồng hay không, nên Thạch S rất ức chế, khó chịu. Vì vậy, Thạch S đã gọi điện cho anh Tiến đe dọa đốt chết anh T nếu anh Tiến không chịu trách nhiệm về việc bồi thường thuốc thang cho Thạch S.

Đến khoảng 19h30' ngày 03/12/2019 sau khi uống rượu xong, Thạch S nảy sinh ý định hù dọa đốt chết anh T, để anh T sợ và phải có trách nhiệm về việc bồi thường với mình, vì vậy Thạch S cầm 01 can nhựa trắng loại 05 lít *(Vẫn còn ½ xăng trong can)* đi đến cửa hàng xăng dầu đối diện UBND phường Quảng Thành mua thêm 20.000đ tiền xăng rồi đi đến nhà anh T. Đến nơi, Thạch S bỏ can xăng ở bên cạnh cửa nhà rồi vào nhà anh T nói chuyện. Vào nhà gặp anh T, Thạch S nói "*Mấy anh em của anh đánh tôi thì lo bồi thường cho tôi đi",* nhưng anh T nói *"Tao không liên quan, mày báo công an mà lấy, tao không có tiền đâu mà bồi thường"*. Nghe vậy, Thạch S đi ra ngoài cầm bình xăng vào nhà và đe dọa *"Anh là người đầu sỏ, nếu không lo được tiền cho tôi thì tôi sẽ đốt anh"*. Lúc này anh Tiến không nói gì, còn Thạch S mở nắp can xăng, hất lên người anh T, đồng thời lấy chiếc bật lửa để trong túi áo ra dọa đốt anh T thì chị H chạy đến xô Thạch S vào tường và nói *"Anh T chạy đi"*. Lo sợ sẽ bị Thạch S đốt cháy, nên anh T chạy ra trốn ở vườn cà phê cạnh nhà khoảng 25 phút, khi không thấy tiếng ồn ào thì anh T về lại nhà mình. Sau đó, sợ việc đe dọa của Thạch S sẽ tiếp tục được thực hiện, nên anh T đã trình báo Công an phường Quảng Thành giải quyết.

Tài liệu, đồ vật thu giữ: 02 áo thun; 01 quần jean; 01 áo khoác gió; 01 chiếu nhựa; 01 can nhựa; 01 bật lửa gas.

Tại Kết luận giám định số 374/C09B, ngày 16/01/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: Không tìm thấy thành phần xăng dầu trong mẫu ký hiệu 01 *(01 mảnh chiếu nhựa)*; Có tìm thấy thành phần xăng dầu trong các mẫu ký hiệu 02 *(chất lỏng lấy trong can nhựa)*, ký hiệu 03 *(03 áo, 01 quần)* được niêm phong gửi giám định .

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 29 tháng 5 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa đã truy tố bị cáo Thạch S về tội "Đe dọa giết người" theo khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố bị cáo về tội "Đe dọa giết người" là đúng và không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thạch S về tội "Đe dọa giết người". Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 133; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch S từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường và bị hại không yêu cầu nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiêu hủy 02 áo thun; 01 quần jean; 01 áo khoác gió; 01 chiếu nhựa; 01 can nhựa; 01 bật lửa gas.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại Nguyễn Văn T nghi ngờ Thạch S có tình cảm với vợ của mình nên đã nói cho bạn mình là Nguyễn Văn Q và người tên Tr biết, Q và Tr đã đánh Thạch S. Sau khi biết mình hiểu lầm Thạch S, anh T đã xin lỗi và nhận trách nhiệm yêu cầu những người đã đánh Thạch S phải bồi thường thì được Thạch S đồng ý. Sau nhiều lần Thạch S gọi điện yêu cầu bồi thường và đe dọa anh Tiến, do anh T không trả tiền mà còn thường xuyên gọi điện hỏi Thạch S là vợ mình có đi với Thạch S không dẫn đến Thạch S bị ức chế nên vào ngày 03/12/2019, Thạch S đã đổ xăng nên người anh T và dùng quẹt ga đe dọa đốt anh T, được chị H căn ngăn, anh T đã chạy trốn. Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận Thạch S phạm tội "Đe dọa giết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 133 của Bộ luật Hình sự quy định:

"Người nào đe dọa giết người, nếu có căn cứ làm cho người bị đe dọa lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã đe dọa tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ; bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực phạm tội nên cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[6] Việc xử lý vật chứng: Đối với 02 áo thun; 01 quần jean; 01 áo khoác gió; 01 chiếu nhựa; 01 can nhựa; 01 bật lửa gas xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 133, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Thạch S phạm tội "Đe dọa giết người".

Xử phạt bị cáo Thạch S 06 *(sáu)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 25/3/2020.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự..

Tịch thu tiêu hủy 02 áo thun; 01 quần jean; 01 áo khoác gió; 01 chiếu nhựa; 01 can nhựa; 01 bật lửa gas xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy *(đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng)*

3 Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Thạch S phải nộp 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa
Đã ký